TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ N** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ	*Phù N, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc " Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu Mã Th B, thị trấn Phong C, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khu 6, xã Phú Nh, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Trung H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh H thống nhất xác định có hai con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 05/7/2002 và cháu Nguyễn Trung Th, sinh ngày 17/8/2004. Hai cháu hiện đã thành niên, lao động tự túc được nên chị T, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Trung H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0001829 ngày 04/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn Phong C, huyện Phù N;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang